

Krông Năng, ngày 31 tháng 5 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH
ÁP DỤNG BIỆN PHÁP XỬ LÝ HÀNH CHÍNH
ĐƯA VÀO CƠ SỞ CAI NGHIỆN BẮT BUỘC**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KRÔNG NĂNG, TỈNH ĐẮK LẮK

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

- 1/ Thẩm phán - Chủ trì phiên họp: **Bà Đoàn Thị Thu Trang.**
- 2/ Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên họp: **Ông Nguyễn Mậu Tuấn.**

Ngày 31 tháng 5 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Krông Năng, tỉnh Đắk Lắk, tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số: 08/2023/QĐ-TA ngày 23 tháng 5 năm 2023 đối với:

Họ và tên: **Sùng A T**; Sinh năm 1978; Tại tỉnh Y; Giới tính: Nam; Hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện tại: Thôn G, xã E, huyện K, tỉnh Đ; Con ông Sùng BLa G và con bà Hồ Thị L.

(Sùng A T vắng mặt tại phiên họp).

Có sự tham gia của:

1/ Đại diện cơ quan đề nghị: Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện Krông Năng, tỉnh Đắk Lắk: **Bà Hoàng Thùy T**; chức vụ: Chuyên viên. (Có mặt).

2/ Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Năng, tỉnh Đắk Lắk: **Bà Lê Trinh Xuân T1** - Kiểm sát viên. (Có mặt).

NHẬN THẤY:

Sùng A T, trú tại: Thôn G, xã E, huyện K, tỉnh Đ là đối tượng nghiện ma túy đang trong quá trình cai nghiện ma túy tự nguyện tại cộng đồng theo quyết định số 08/QĐ-UBND ngày 31/5/2022 của UBND xã E thì ngày 27/4/2023, tại khu vực thôn G, xã E, Sùng A T lại có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, bị cơ quan chức năng phát hiện, lập biên bản về việc vi phạm hành chính.

Tại phiếu trả lời kết quả về việc xác định tình trạng nghiện ma túy ngày 28 tháng 4 năm 2023 của Trung tâm y tế huyện K, tỉnh Đ xác định Sùng A T là người nghiện ma túy, tên loại ma túy sử dụng: Morphin. Như vậy mặc dù đang trong quá trình cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình nhưng Sùng A T lại tiếp tục sử dụng chất ma túy nên cơ quan chức năng đã lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp cai nghiện bắt buộc đối với **Tê**.

Tại phiên họp, đại diện Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện K trình bày: Vào ngày 27/4/2023, **Sùng A T** có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy tại thôn Giang Đ, xã E, huyện K, tỉnh Đ, vì vậy Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện Krông Năng căn cứ vào khoản 1 Điều 196 Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2012 và khoản 4 Điều 1 Nghị định 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021

của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật phòng, chống ma túy, Luật xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy để đưa đối tượng **Sùng A T** vào cơ sở điều trị cai nghiện ma túy tỉnh Đ, thời hạn là 24 tháng.

Tại phiên họp, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện K sau khi phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật về việc xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính, đã đề nghị Tòa án chấp nhận yêu cầu đề nghị của Phòng Lao động thương binh và xã hội huyện Krông Năng, áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với **Sùng A T**, thời gian: Từ 18 tháng đến 24 tháng.

Sùng A T vắng mặt tại phiên họp.

Căn cứ vào các chứng cứ và các tài liệu đã được thẩm tra tại phiên họp; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên họp; trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện, chứng cứ, ý kiến kiểm sát viên và những người tham gia phiên họp.

XÉT THẤY:

1. Về tố tụng: Hồ sơ đề nghị đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với đối tượng **Sùng A T** đầy đủ thủ tục theo quy định của pháp luật, bảo đảm sự tham gia và quyền lợi của người bị đề nghị, không vi phạm về thời hạn, thời hiệu giải quyết.

2. Về nội dung:

2.1. Hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của đối tượng **Sùng A T** đã vi phạm vào Khoản 1 Điều 96 Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012; khoản 4 Điều 1 Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính Phủ;

2.2. Về nhận thức: **Sùng A T** biết hành vi sử dụng trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, không những ảnh hưởng đến sức khỏe của bản thân mà còn vi phạm trật tự, an toàn xã hội, ma túy cũng là nguyên nhân dẫn đến nhiều loại tội phạm và tệ nạn xã hội khác nhưng vẫn cố ý thực hiện, bản thân **T** đang bị UBND xã **E** áp dụng quyết định cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình số 08/QĐ-UBND ngày 31/5/2022, thời gian từ ngày 31/5/2022 - 31/5/2023 nhưng ngày 27/4/2023, tại khu vực thôn **G**, xã **E**, **Sùng A T** lại có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, bị cơ quan chức năng phát hiện, lập biên bản về việc vi phạm hành chính. Do đó, việc đưa đối tượng **Sùng A T** vào cơ sở cai nghiện bắt buộc trong thời gian thích hợp để được cai nghiện, chữa bệnh, học tập, tái hòa nhập cộng đồng trở thành người có ích cho gia đình và xã hội là cần thiết.

2.3. Về tình tiết tăng nặng: Không.

2.4. Về tình tiết giảm nhẹ: **Sùng A T** tự nguyện khai báo, thành thật hối lỗi theo quy định tại khoản 2 Điều 9 Luật xử lý vi phạm hành chính.

2.5. Xét ý kiến của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Năng là phù hợp nên chấp nhận.

2.6. Xét ý kiến của Phòng Lao động-Thương binh xã hội huyện Krông Năng về mức đề nghị là phù hợp nên cần chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

- Căn cứ khoản 6, khoản 2 Điều 9; Điều 95, khoản 1 Điều 96 Luật xử lý vi

phạm hành chính năm 2012; Điều 19; Điều 20; Điều 22; Điều 23 và Điều 31 Pháp lệnh số 09/2014/UBTVQH13 ngày 20/01/2014 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân;

- Căn cứ khoản 1 Điều 4 Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính Phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng, chống ma túy; Luật xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với **Sùng A T**.

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là 24 (Hai mươi bốn) tháng, kể từ ngày **Sùng A T** được đưa đi cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Nơi **Sùng A T** chấp hành biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc là Cơ sở điều trị cai nghiện ma túy tỉnh Đắk Lắk.

3. **Sùng A T** có quyền khiếu nại trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được quyết định hoặc quyết định được niêm yết, tổng đạt hợp lệ theo quy định của pháp luật.

Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện Krông Năng, tỉnh Đắk Lắk có quyền kiến nghị và Viện Kiểm sát nhân dân huyện Krông Năng, tỉnh Đắk Lắk có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày Tòa án công bố quyết định.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện Krông Năng, tỉnh Đắk Lắk phối hợp với Công an huyện Krông Năng, tỉnh Đắk Lắk đưa người phải chấp hành quyết định vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Krông Năng;
- Phòng LĐ-TBXH huyện Krông Năng;
- Công an huyện Krông Năng;
- UBND xã **E**;
- **Sùng A T**;
- Cơ sở điều trị cai nghiện ma túy tỉnh Đắk Lắk;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Đoàn Thị Thu Trang

